

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nội dung về Thông tin và Truyền thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020

Thực hiện Công văn số 4258/BTTTT-KHTC ngày 28/11/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận báo cáo tình hình triển khai thực hiện nội dung về Thông tin và Truyền thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016–2020 như sau,

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU
CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2016-2019**

I. Kết quả thực hiện tiêu chí số 8 “Thông tin và Truyền thông” giai đoạn 2016-2019:

Thực hiện Quyết định số 441/QĐ-BTTTT ngày 28/3/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết thực hiện tiêu chí Thông tin và Truyền thông trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; thực hiện Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc Ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới và Quy định việc đánh giá, công nhận và công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới vùng nông thôn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2017-2020 gồm các chỉ tiêu phải đạt được là:

- Xã có điểm phục vụ bưu chính;
- Xã có dịch vụ viễn thông, Internet;
- Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn;
- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

* Kết quả thực hiện đến thời điểm kết thúc giai đoạn (năm 2019), cụ thể:

- Số xã đạt cả 04 nội dung tiêu chí số 8: 8/9 xã thực hiện xây dựng nông thôn mới, đạt tỷ lệ 88%; còn 1/9 xã chưa đạt nội 8.1 lý do: sử dụng chung điểm Bưu điện – Văn hóa xã và các Bưu cục với các xã liền kề khi có nhu cầu, tại 01 xã có thùng thư công cộng.

- Số xã chỉ đạt nội dung 8.1 - Xã có điểm phục vụ bưu chính, viễn thông; 8/9 xã có điểm phục vụ bưu chính, đạt tỷ lệ 88%;

- Số xã chỉ đạt nội dung 8.2 – Xã có Internet đến thôn; 9/9 xã có Internet đến thôn, đạt tỷ lệ 100%;

- Số xã chỉ đạt nội dung 8.3 – Xã có đài truyền thanh; 9/9 xã có đài truyền thanh, đạt tỷ lệ 100%;

- Số xã chỉ đạt nội dung 8.4 – Xã có ứng dụng công nghệ thông tin; 9/9 xã có ứng dụng công nghệ thông tin, đạt tỷ lệ 100%;

(Đính kèm theo Biểu 02)

Kết quả cho thấy trong 04 nội dung của tiêu chí số 8:

Nội dung 8.1, 8.2, 01 tiêu chí này do các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh đảm trách, điểm thuận lợi là các xã có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng tiêu chuẩn về mặt bằng, trang thiết bị phục vụ, cung ứng được các dịch vụ bưu chính đạt chuẩn xã nông thôn mới. Về dịch vụ viễn thông và Internet, đảm bảo cung ứng đầy đủ các dịch vụ điện thoại cố định và di động mặt đất, dịch vụ Internet băng rộng, đồng thời có phủ sóng di động 2G, 3G và một số xã có phủ sóng di động 4G, đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet của các tổ chức, cá nhân tại địa phương.

Nội dung 8.3, 8.4 hiện nay, 9/9 xã đã có đài truyền thanh và hệ thống loa truyền thanh đến các thôn hoạt động ổn định, cơ bản đáp ứng tốt công tác thông tin, tuyên truyền chủ chương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến các cộng đồng dân cư thôn, xóm, bản, làng; 9/9 xã có trang bị máy vi tính kết nối mạng Internet cho Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, UBND xã và các bộ phận chuyên môn để phục vụ công tác quản lý, điều hành; Hệ số máy vi tính/số CBCC xã đạt từ 0,5 đến 0,7 máy tính/1 CBCC; đồng thời các xã có ứng dụng ít nhất 02 phần mềm tin học: phần mềm hồ sơ công việc; Hộp thư điện tử công vụ ***@ninhthuan.gov.vn và phần mềm kế toán xã vào công tác quản lý điều hành công việc chuyên môn hằng ngày.

Nguyên nhân: 01 xã chưa có Điểm Bưu điện – Văn hóa xã do việc xây dựng điểm phục vụ bưu chính hoàn toàn do doanh nghiệp đảm nhận nhiệm vụ đầu tư phát triển hạ tầng mạng lưới và duy trì hoạt động. Hiện tại, Bưu điện tỉnh còn gặp nhiều khó khăn trong kinh doanh nên chưa thể đầu tư xây dựng 01 điểm Bưu điện – Văn hóa xã; mặt khác Bưu điện tỉnh vẫn phải phụ thuộc vào kế hoạch đầu tư xây dựng, nâng cấp điểm phục vụ của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam. Mặt khác, hiện nay mạng lưới chuyển phát của các doanh nghiệp hoạt động bưu chính đã thực hiện việc giao nhận hàng hóa tại nhà khi người dân có yêu cầu.

II. Tổng kết đánh giá việc thực hiện tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống Thông tin và Truyền thông cơ sở giai đoạn 2016-2019:

1. Đánh giá kết quả thực hiện năm 2019, cụ thể:

Kinh phí đầu tư, sửa chữa cho các phương tiện tác nghiệp truyền thông thuộc CTMTQG nông thôn mới (2016-2020) không được cấp.

Kinh phí đầu tư nâng cấp, sửa chữa thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững:

Năm 2018 tổng số tiền 513.000.000đ: Trang bị phương tiện tác nghiệp phục vụ thông tin cổ động tại 05 xã miền núi và 03 xã thuộc vùng bãi ngang ven biển có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, cụ thể:

- 05 xã thuộc các xã khu vực III theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, gồm các xã: Phước Hòa, Phước Tiến, Phước Trung, Phước Kháng, Phước Hà.

- 03 xã thuộc xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ, gồm các xã: Phước Dinh, Phước Hải, An Hải.

Năm 2019 tổng số tiền 162,060,800 đồng: trang bị phương tiện tác nghiệp phục vụ thông tin cổ động tại 03 xã đặc biệt khó khăn, cụ thể: Phước Đại, Phước Tân, Ma Nới:

(Đính kèm theo Biểu 01).

2. Những thuận lợi, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân trong quá trình triển khai thực hiện:

2.1. Thuận lợi

Được sự quan tâm của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy, các Sở, ban, ngành liên quan trong công tác chỉ đạo, điều hành Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

2.2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

- Hiện trạng cơ sở vật chất phần lớn các Trung tâm Văn hóa Thông tin Thể thao (trong đó bao gồm cả đài truyền thanh) các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận chưa đáp ứng được yêu cầu trong công tác sản xuất chương trình;

- Nhiều đài truyền thanh tuyến xã có tuổi đời lâu năm đã bị xuống cấp, thiết bị lạc hậu, một số đài bị sét đánh hoặc bị hỏng hóc do các cụm loa treo ngoài trời, dưới thời tiết mưa nắng khắc nghiệt, thường xuyên phải sửa chữa nên chất lượng âm thanh chưa cao;

- Ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành của cán bộ cấp xã còn nhiều hạn chế;

- Kinh phí ngân sách không đầu tư cho các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Phần thứ hai MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2021 – 2025

I. Quan điểm, định hướng thực hiện chương trình giai đoạn 2021 – 2025:

- Tiếp tục xây dựng, thực hiện tiêu chí số 8 - ngành Thông tin và Truyền thông về xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, thôn dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, nhằm duy trì và nâng cao hơn nữa chất lượng tiêu chí số 8 - ngành Thông tin và Truyền thông, góp phần đưa khu vực nông thôn của tỉnh Ninh Thuận phát triển bền vững;

- Đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ đời sống nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương;

- Góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống cho cư dân ở khu vực nông thôn của tỉnh, thu hẹp khoảng cách chênh lệch giữa nông thôn và thành thị.

II. Mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm cần tiếp tục thực hiện trong năm 2020 và giai đoạn 2021–2025:

1. Dự kiến mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 và một số nội dung và giải pháp trọng tâm cần tập trung thực hiện:

Đối với 10 xã dự kiến đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2020 tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng, đầu tư hạ tầng, dịch vụ thông tin và truyền thông tiêu chí số 8 (Điểm phục vụ bưu chính; xã có dịch vụ viễn thông, internet; xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn; xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành) trên địa bàn tỉnh để góp phần phục vụ phát triển kinh tế – xã hội, đáp ứng yêu cầu của xã nông thôn mới theo quy định.

2. Mục tiêu thực hiện Chương trình giai đoạn 2021–2025

- Mục tiêu cụ thể đối với từng nội dung của tiêu chí số 8 - Thông tin và Truyền thông:

+ Số xã đạt nội dung 8.1 - Xã có điểm phục vụ bưu chính: 100% đăng ký xây dựng nông thôn mới;

+ Số xã đạt nội dung 8.2 - Xã có dịch vụ viễn thông, Internet: 100% đăng ký xây dựng nông thôn mới;

+ Số xã đạt nội dung 8.3 - Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn: 100% đăng ký xây dựng nông thôn mới;

+ Số xã chỉ đạt nội dung 8.4- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành: 100% đăng ký xây dựng nông thôn mới.

III. Đề xuất, kiến nghị để thực hiện:

1. Giải pháp thực hiện:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo Bưu điện tỉnh Ninh Thuận và đề nghị Tổng công ty Bưu điện Việt Nam sớm có phương án, lập kế hoạch đầu tư xây dựng mới điểm Bưu điện - Văn hóa xã tại các xã chưa có Điểm Bưu điện - Văn hóa xã nhằm đảm bảo tiêu chí số 8, nội dung 8.1 Quyết định số 441/QĐ-BTTTT ngày 28/3/2017.

- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn kỹ năng làm việc với các phần mềm máy tính đang triển khai để phục vụ công tác quản lý và điều hành của chính quyền địa phương cấp xã.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông tích cực chủ động lồng ghép nguồn vốn đầu tư từ các dự án khác để hoàn thành việc xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng mạng lưới phục vụ nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới ở 2 nội dung chỉ tiêu về bưu chính, viễn thông của ngành Thông tin và Truyền thông.

2. Đề xuất các cơ chế chính sách huy động nguồn lực:

Thiết lập mới đài truyền thanh cấp xã hiện tại khả năng về nguồn vốn đầu tư của tỉnh chưa đủ để đáp ứng, đề xuất Trung ương tăng nguồn vốn “Truyền thông và giảm nghèo về thông tin” thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững hoặc nguồn vốn tài trợ từ các tập đoàn kinh tế để tỉnh thực hiện nội dung tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở.

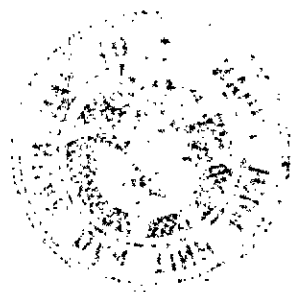
Trên đây là báo cáo tình hình triển khai thực hiện nội dung về Thông tin và Truyền thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016–2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Lê Văn Bình;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Sở TTTT;
- VPUB: LĐVP, VXNV;
- Lưu: VP. My



Lê Văn Bình



BIỂU SỐ 02/2019/UBND **THỰC HIỆN TIÊU CHÍ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TRONG BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2016-2020**

(Kèm theo báo cáo số 342/BC-UBND ngày 10/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Tên xã thuộc CTMTQGXD NTM	Thuộc huyện	Đã hoàn thành nội dung "Xã có điểm phục vụ bưu chính"	Đã hoàn thành nội dung "Xã có dịch vụ viễn thông, Internet"	Đã hoàn thành nội dung "Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn"	Đã hoàn thành nội dung "Xã có ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành"	Tổng hợp xã đã hoàn thành tiêu chí Thông tin và Truyền thông
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Xã Phương Hải	Ninh Hải	X	X	X	X	1
2	Xã Hộ Hải	Ninh Hải	X	X	X	X	1
3	Xã Thanh Hải	Ninh Hải	0	X	X	X	0
4	Xã Phước Hậu	Ninh Phước	X	X	X	X	1
5	Xã Phước Vinh	Ninh Phước	X	X	X	X	1
6	Xã Phước Hữu	Ninh Phước	X	X	X	X	1
7	Xã Lương Sơn	Ninh Sơn	X	X	X	X	1
8	Xã Cà Ná	Thuận Nam	X	X	X	X	1
9	Xã Phước Diêm	Thuận Nam	X	X	X	X	1
	Tổng cộng		8	9	9	9	8

Ghi chú: Đánh dấu "x" vào các cột (1), (2), (3), (4), (5) theo thực tế xã đã hoàn thành các tiêu chí.



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU SỐ 01: SƠ TIỂU LƯỢC BỐ KINH PHÍ VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NỘI DUNG "TĂNG CƯỜNG CƠ SỞ VẬT CHẤT CHO HỆ THỐNG THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CƠ SỞ" TRONG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA DÙNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2016-2020



(Kèm theo báo cáo số.../BC-UBND ngày.../12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	NĂM	Kinh phí phân bổ cho thực hiện nội dung "Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở" (triệu đồng)			Kết quả thực hiện các nhiệm vụ					Số xã còn lại cần hỗ trợ			
		Tổng số	NSTW	Ngân sách địa phương	Số Đài truyền thanh xã		Số Đài truyền thanh huyện được nâng cấp	Số trạm phát lại phát thanh, truyền hình được nâng cấp	Số trạm truyền thanh thôn được thiết lập mới	Số đài truyền thanh xã cần được thiết lập mới, nâng cấp		Số Đài truyền thanh huyện cần được nâng cấp	Số trạm phát lại phát thanh, truyền hình cần được nâng cấp
					Thiết lập mới	Nâng cấp				Thiết lập mới	Nâng cấp		
1	2016												
2	2017												
3	2018		513.000.000			8							
4	2019		162.060.800			3							
5	Dự kiến 2020												
	Tổng số		675.060.800			11							